|  |  |
| --- | --- |
| HĐND TỈNH KON TUM  **BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 122 /BC-BKTNS | *Kon Tum, ngày 30 tháng 11 năm 2020* |

**BÁO CÁO THẨM TRA**

**Dự thảo Nghị quyết Quy định các khoản thu, mức thu dịch vụ phục vụ,**

**hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập**

**trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, trên cơ sở Tờ trình số 128/TTr-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc dự thảo Nghị quyết quy định các khoản thu, mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum, dự thảo Nghị quyết và hồ sơ trình thẩm tra kèm theo; Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức phiên họp toàn thể thẩm tra nội dung trên. Tham dự cuộc họp có lãnh đạo các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành liên quan. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

**I. Nội dung dự thảo Nghị quyết và những vấn đề còn có ý kiến khác nhau**

**1. Về nội dung dự thảo Nghị quyết**

Trên cơ sở quy định tại điểm b, điểm c khoản 6 Điều 99 Luật Giáo dục năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định các khoản thu, mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành với các nội dung chính sau đây:

- Dự thảoNghị quyết quy định về các khoản thu, mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum được áp dụng đối với các cơ sở giáo dục Mầm non, Tiểu học, Tiểu học và Trung học cơ sở, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên công lập *(sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục công lập)*; người học trong các cơ sở giáo dục công lập và các tổ chức cá nhân khác có liên quan; không áp dụng với cơ sở giáo dục công lập tự chủ về chi thường xuyên và chi đầu tư.

- Dự thảo Nghị quyết quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, mức thu hỗ trợ hoạt động giáo dục, cụ thể như sau:

+ Các khoản thu có quy định mức trần, gồm:

(1) Photocopy đề kiểm tra định kỳ.

(2) Thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học;

(3) Học thêm ngoài chương trình chính khóa, ôn thi vào THPT, ôn luyện thi tốt nghiệp THPT, đại học *(học sinh có nhu cầu)*;

(4) Học phí học nghề phổ thông *(học sinh THCS có nhu cầu)*;

(5) Coi thi nghề phổ thông *(học sinh có nhu cầu)*;

(6) Trông giữ xe *(học sinh có nhu cầu và loại xe phù hợp với lứa tuổi theo quy định của pháp luật).*

+ Các khoản thu không quy định mức trần, gồm:

(1) Nước uống cho học sinh.

(2) Các khoản thu tổ chức, phục vụ bán trú như tiền ăn bán trú *(bữa chính, bữa phụ, ăn sáng)*; bồi dưỡng người trực tiếp chăm sóc, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phục vụ công tác bán trú; trang thiết bị, đồ dùng, dụng cụ phục vụ bán trú *(giường, chiếu, chăn, khăn mặt, bát, đĩa, cốc, xoong, nồi, bếp gas và dụng cụ phục vụ bán trú)*; chi phí chất đốt; điện, nước phục vụ bán trú.

(3) Gửi trẻ mầm non ngoài giờ hành chính, ngày thứ Bảy hoặc trong thời gian nghỉ hè. Tổ chức các lớp năng khiếu, nghệ thuật cho trẻ mầm non. Làm quen với ngoại ngữ cho trẻ mầm non và học sinh lớp 1, lớp 2.

(4) Dạy Tin học cho học sinh lớp 1, lớp 2 *(môn tự chọn và học sinh có nhu cầu)*.

(5) Dạy tăng cường ngoại ngữ, dạy song ngữ cho học sinh từ lớp 3 đến lớp 12.

(6) Tham gia các Câu lạc bộ do nhà trường tổ chức *(các môn học và hoạt động giáo dục thuộc chương trình giáo dục phổ thông, bóng đá, bơi lội, võ thuật, mỹ thuật, âm nhạc...)*, các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm, trải nghiệm sáng tạo, hướng nghiệp đối với học sinh phổ thông *(ngoài giờ học chính khóa)*.

(7) Tiền vệ sinh khu vực vệ sinh của học sinh.

(8) Học phí học các lớp khác *(ngoài học các môn học thuộc chương trình giáo dục phổ thông)* ở các Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên công lập.

(9) Thu dịch vụ sử dụng cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục công lập ngoài giờ chính khóa *(sân bóng, hồ bơi, nhà ăn, nhà ở...)*.

(*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo dự thảo Nghị quyết*)

**2. Những vấn đề còn có ý kiến khác nhau:**

Cơ quan chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết đã gửi lấy ý kiến góp ý của các Sở, ngành và các đơn vị liên quan([[1]](#footnote-1)); ý kiến các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và website của Sở Giáo dục và Đào tạo theo đúng quy định.

Trên cơ sở ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại báo cáo số 336/BC-STP ngày 26/10/2020, cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp thu, giải trình, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo quy định.

**II. Sự phù hợp của nội dung dự thảo** **Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương**

Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước. Việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết này là cần thiết, đúng quy định pháp luật.

**III. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật**

Dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp Hiến, hợp Pháp và tính thống nhất trong hệ thống pháp luật; đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật có giá trị pháp lý cao hơn.

**IV. Kiến nghị, đề xuất**

Trên cơ sở các quy định của pháp luật có liên quan và ý kiến thảo luận của các đại biểu tại phiên họp thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất một số nội dung dự thảo Nghị quyết; đồng thời đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình và điều chỉnh bổ sung một số nội dung sau:

1. Tại điểm b và điểm c khoản 6 Điều 99 Luật Giáo dục năm 2019 quy định:

"*b)* *Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khung học phí hoặc mức học phí cụ thể, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập theo thẩm quyền quản lý nhà nước về giáo dục trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.*

*c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định* *cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học do địa phương quản lý sau khi được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua”.*

Theo quy định trên thì Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định "*Khung học phí hoặc mức học phí cụ thể, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập*" và thông qua "*Quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học do địa phương quản lý*". Do đó đề nghị tách hai nội dung trên thành 02 Nghị quyết riêng biệt trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định và thông qua.

- Đối với quy định tại điểm b khoản 6 Điều 99: Về nội dung "*học phí hoặc mức học phí cụ thể*" đã được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành tại Nghị quyết số 33/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 quy định giá dịch vụ giáo dục, đào tạo *(học phí)* thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum năm học 2020-2021. Như vậy, tại kỳ họp này Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ xem xét "*Quyết định* *các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập*", không quy định mức thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục... là phù hợp với quy định của pháp. Về cơ chế thu, mức thu và việc sử dụng kinh phí từ các khoản thu ... đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện.

- Đối với quy định tại điểm c khoản 6 Điều 99: "*Quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học do địa phương quản lý"* phát sinh vào thời gian khoảng tháng 6 năm 2021; mặt khác, cơ quan trình mới chỉ đề xuất mức thu, chưa xây dựng được "*cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học"*. Vì vậy, đối với nội dung này đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát, xây dựng quy định cụ thể trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua.

2. Về dự thảo Nghị quyết:

- Đề nghị biên tập lại tên gọi của Nghị quyết là: "**Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Kon Tum"**

- Về đối tượng áp dụng: Đề nghị bỏ quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 trong dự thảo Nghị quyết.

- Đối với các khoản thu quy định tại Điều 2:

+ Loại bỏ khoản "Thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học" *(nội dung này đã đề nghị xây dựng Nghị quyết riêng nêu trên)*.

+ Các khoản thu còn lại: Để đảm bảo phù hợp với các quy định chung của ngành Giáo dục - Đào tạo và điều kiện thực tế áp dụng, qua thảo luận đề nghị sắp xếp, biên tập lại như sau:

“"**Điều 2. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập**

1. Các khoản thu tổ chức, phục vụ bán trú cho học sinh.

2. Gửi trẻ mầm non ngoài giờ chính khóa, ngày thứ Bảy hoặc trong thời gian nghỉ hè. Tổ chức các lớp năng khiếu, nghệ thuật cho trẻ mầm non.

3. Tham gia các Câu lạc bộ do nhà trường tổ chức *(các môn học và hoạt động giáo dục thuộc chương trình giáo dục phổ thông, bóng đá, bơi lội, võ thuật, mỹ thuật, âm nhạc...)*, các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm, trải nghiệm sáng tạo, hướng nghiệp đối với trẻ mầm non, học sinh phổ thông *(ngoài giờ học chính khóa)*.

4. Dạy tăng cường ngoại ngữ, dạy song ngữ cho học sinh từ lớp 3 đến lớp 12; tổ chức dạy học cho trẻ làm quen với ngoại ngữ ở trẻ mầm non và học sinh lớp 1, lớp 2.

5. Dạy Tin học cho học sinh lớp 1, lớp 2 *(môn tự chọn và học sinh có nhu cầu)*.

6. Học các lớp khác *(ngoài học các môn học thuộc chương trình giáo dục phổ thông)* ở các Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên công lập.

7. Dạy học tăng cường đối với các môn học thuộc chương trình giáo dục phổ thông; dạy học bồi dưỡng; dạy học ôn thi.

8. Thu dịch vụ sử dụng cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục công lập ngoài giờ chính khóa *(sân bóng, hồ bơi, nhà ăn, nhà ở...)*.

9. Học nghề phổ thông học sinh trung học cơ sở.

10. Văn phòng phẩm phục vụ kiểm tra định kỳ.

11. Coi thi nghề phổ thông.

12. Trông giữ xe.

13. Nước uống cho học sinh.

14. Dọn khu vực vệ sinh của học sinh.”

- Biên tập lại khoản 1 Điều 3 là: “1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.”

- Về thể thức, kỹ thuật trình bày dự thảo Nghị quyết: Đề nghị cơ quan trình rà soát, thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách. Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI, Kỳ họp thứ 11 xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thường trực HĐND tỉnh;  - UBND tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Lưu: VT, Ban KT-NS(Tr.A). | **TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH**  **TRƯỞNG BAN**  **Đã ký**  **Hồ Văn Đà** |

1. Các đơn vị sự nghiệp công lập, Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố. [↑](#footnote-ref-1)